

Số: /QĐ-SNNMT

Thái Nguyên, ngày tháng 3 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, hạt trực thuộc Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên**

### **GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên;*

*Theo đề nghị của Chi cục Trưởng Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai tại Tờ trình số 13/TTr-CCTLPCTT ngày 11/3/2025 và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, hạt trực thuộc Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; Chi cục Trưởng Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai; Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục Thủy lợi và PCTT;
- Lưu: VT, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**

**Đặng Văn Huy**

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, hạt trực thuộc**

**Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNNMT ngày /3/2025  
của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên)

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, hạt trực thuộc Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai, gồm: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai; Phòng Quản lý xây dựng công trình; Hạt quản lý đô thị thành phố Thái Nguyên; Hạt quản lý đô thị Hà Châu; Hạt quản lý đô thị Phổ Yên.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các phòng, hạt và công chức, viên chức, người lao động thuộc Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

##### **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

1. Các phòng, hạt trực thuộc Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai tham mưu giúp Chi cục Trưởng Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai tỉnh Thái Nguyên trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên và theo nội quy, quy chế làm việc của Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai (sau đây viết tắt là Chi cục); khi có văn bản của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục về lĩnh vực thủy lợi, phòng, chống thiên tai thì thực hiện theo quy định mới.

2. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các phòng, hạt quản lý để bảo đảm không chồng chéo, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm sự thống nhất trong tổ chức và hoạt động của cơ quan.

3. Đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu các phòng, hạt quản lý để trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao và trong phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chung; một công việc chỉ giao cho một phòng tham mưu, giải quyết. Trường hợp công việc có liên quan đến nhiều phòng, hạt quản lý để, lãnh đạo Chi cục phân công cho một phòng chủ trì, các phòng, hạt quản lý để khác có trách nhiệm tham gia, phối hợp thực hiện.

### **Chương II**

#### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỤ THỂ CỦA CÁC PHÒNG, HẠT QUẢN LÝ ĐÔ THỊ TRỰC THUỘC CHI CỤC**

##### **Điều 3. Phòng Hành chính - Tổng hợp**

1. Chức năng

a) Tham mưu giúp Lãnh đạo Chi cục thực hiện công tác hành chính, quản trị, tài chính, kế toán, tài sản và thống kê, văn thư, lưu trữ, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, theo dõi tổng hợp.

b) Tham mưu giúp Lãnh đạo Chi cục thực hiện công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác kê khai tài sản, thu nhập; công tác pháp chế theo quy định của pháp luật.

c) Tham mưu giúp Lãnh đạo Chi cục trong công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, đào tạo, bồi dưỡng, chế độ chính sách, thi đua, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tổng hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác định kỳ của Lãnh đạo Chi cục.

b) Tham mưu cho Lãnh đạo Chi cục về công tác quản trị, hành chính văn phòng, văn thư, phát hành công văn đi, quản lý công văn đến; quản lý con dấu và in ấn, phát hành tài liệu theo đúng quy định; lưu trữ hồ sơ, tài liệu, dữ liệu theo đúng quy định về lưu trữ và chế độ bảo mật.

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của Chi cục, các nội dung chương trình công tác định kỳ, đột xuất của Lãnh đạo Chi cục; chuẩn bị nội dung báo cáo, kết luận giao ban định kỳ hàng tháng, quý, tổng kết hàng năm của Chi cục.

d) Tham mưu thực hiện công tác chuyển đổi số, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; Tham mưu xây dựng và quản trị mạng internet, mạng LAN, quản lý trang thông tin điện tử của Chi cục; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ về Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

đ) Quản lý tài chính, tài sản của Chi cục theo quy định của pháp luật; xây dựng kế hoạch dự toán ngân sách quản lý hành chính của Chi cục; quản lý tài chính và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định; kiểm tra, giám sát về trật tự an toàn trong nội bộ cơ quan, công tác an ninh quốc phòng, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường của Chi cục; theo dõi trang thiết bị kỹ thuật, thông tin liên lạc, quản lý, điều động xe và các phương tiện phục vụ công tác của cơ quan;

e) Chuẩn bị nội dung, sắp xếp chương trình hội nghị để giúp Lãnh đạo Chi cục thực hiện nhiệm vụ trong công tác điều hành; đồng thời thực hiện công tác lễ tân trong các hội nghị, cuộc họp do Chi cục tổ chức, bao gồm: mời họp, bố trí phòng họp, hướng dẫn, tổ chức và đón tiếp khách, ...

g) Theo dõi, sắp xếp các trang thiết bị, phương tiện làm việc của các phòng thuộc Chi cục.

h) Tham mưu, hướng dẫn, duy trì chế độ làm việc, nội quy, quy chế của cơ quan.

i) Được thừa ủy quyền hoặc thừa lệnh Chi cục trưởng sao y và ký sao y các tài liệu có liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ gửi đến các phòng, hạt trực thuộc Chi cục. Ký thừa lệnh các văn bản hướng dẫn, nhắc nhở về chuyên môn hành chính, quản trị đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Chi cục.

k) Tham mưu các nội dung về tổ chức bộ máy (thành lập, giải thể, chia tách, sáp nhập, tổ chức lại, hợp nhất, điều chỉnh tên gọi, bổ sung nhiệm vụ,...) của các phòng, hạt trực thuộc Chi cục.

l) Tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến quản lý biên chế, tuyển dụng, quản lý công chức, viên chức, lao động hợp đồng hưởng lương ngân sách, vị trí việc làm, bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển công tác, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác, quản lý hồ sơ.

m) Tham mưu công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm bãi nhiệm, từ chức, giáng chức, cách chức, kéo dài thời gian giữ chức vụ cán bộ lãnh đạo, quản lý; công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

n) Tham mưu các nội dung về chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động, như: nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên, nghỉ hưu, thôi việc, bảo hiểm... theo quy định hiện hành.

o) Tham mưu công tác thi đua, khen thưởng; kỷ luật; công tác cải cách hành chính theo quy định; tham mưu các nội dung liên quan đến quy chế làm việc, thực hiện dân chủ cơ sở, dân vận, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

p) Tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực về công tác phòng, chống thiên tai.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo Chi cục.

#### **Điều 4. Phòng Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai**

1. Chức năng: Tham mưu giúp Lãnh đạo Chi cục thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

2.1. Về thủy lợi:

Tham mưu Lãnh đạo Chi cục báo cáo và đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền:

- Quyết định phê duyệt, công bố kết quả điều tra cơ bản thủy lợi, quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định giao tổ chức quản lý hoặc phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Quy định cụ thể phạm vi vùng phụ cận, phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

- Phê duyệt hoặc phân cấp phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước, công trình thủy lợi khác thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh;

- Phương án huy động lực lượng, vật tư, phương tiện bảo vệ công trình thủy lợi khi xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố;

- Quy mô thủy lợi nội đồng; kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi do địa phương quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tại địa phương tham mưu, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định giá cụ thể của sản phẩm, dịch vụ thủy lợi theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì xây dựng phương án phát triển mạng lưới thủy lợi theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển thủy lợi, các nội dung liên quan đến thủy lợi trong quy hoạch tỉnh, quy hoạch thủy lợi và quy hoạch ngành quốc gia theo quy định của pháp luật.

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về phân cấp quản lý các hồ chứa nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các hồ chứa nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

e) Tiếp nhận và quản lý hồ sơ, giấy phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên địa bàn; tổ chức thực hiện việc quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thủy lợi theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về quản lý, khai thác và bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi; phối hợp quản lý việc xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

h) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tưới, tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định.

i) Theo dõi, giám sát, quan trắc diễn biến bồi lắng, xói lở công trình thủy lợi; hướng dẫn, quản lý việc tổ chức thực hiện khai thác, sử dụng tổng hợp, tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả nguồn nước từ các công trình thủy lợi; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý vận hành, điều tiết nguồn nước của các hệ thống công trình thủy lợi; tổ chức quan trắc, dự báo, cảnh báo về hạn hán, ngập lụt, úng, số lượng, chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

k) Chủ trì xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện về phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

## 2.2. Về phòng, chống thiên tai:

Tham mưu Lãnh đạo Chi cục báo cáo và đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền:

- Kế hoạch phòng, chống thiên tai, kế hoạch đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai của địa phương theo phân công;

- Tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng chống thiên tai;

- Quyết định về tổ chức xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu, hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát chuyên dùng phòng, chống thiên tai;

- Quyết định phê duyệt, công bố kết quả điều tra cơ bản về phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quyết định về lực lượng chuyên trách quản lý đê điều, lực lượng quản lý đê nhân dân;

- Chế độ, chính sách đối với lực lượng quản lý đê nhân dân, lực lượng tuần tra, canh gác đê;

- Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều;
- Sử dụng bãi sông, bãi nổi liên quan đến thoát lũ và đê điều;
- Chấp thuận việc xây dựng, cải tạo công trình giao thông có liên quan đến đê điều;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều và phương án phòng, chống lũ của các tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều trong quy hoạch tỉnh, đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa, duy tu, bảo dưỡng đê điều, quản lý và bảo đảm an toàn đê điều theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc đánh giá hiện trạng đê điều, xác định trọng điểm xung yếu đê điều; kiểm tra xây dựng, triển khai phương án hộ đê, công tác hộ đê, bảo đảm an toàn đê điều; tổng hợp, quản lý thông tin, dữ liệu về đê điều trong phạm vi của tỉnh;

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc đầu tư xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, vận hành và bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

e) Tuyên truyền, phổ biến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; khu di tích lịch sử; điểm dân cư nông thôn và công trình;

g) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đê điều; xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện việc di dời công trình, nhà ở liên quan tới phạm vi bảo vệ công trình đê điều và bãi sông theo quy định.

h) Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực về công tác phòng, chống thiên tai.

2.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo Chi cục.

### **Điều 5. Phòng Quản lý xây dựng công trình**

1. Chức năng: Tham mưu giúp Lãnh đạo Chi cục thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực Quản lý xây dựng công trình, cấp nước sạch nông thôn theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

2.1. Về quản lý xây dựng công trình:

a) Tham mưu thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn theo phân cấp và quy định của pháp luật.

b) Tham mưu kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn theo phân cấp và quy định của pháp luật.

c) Tham mưu thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu theo thẩm quyền (trừ trường hợp thuê tư vấn thẩm định) các dự án đầu tư xây dựng do Sở, Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai làm chủ đầu tư.

d) Tham mưu trình phê duyệt danh mục và kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định của pháp luật.

e) Tham mưu xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế kỹ thuật về đầu tư xây dựng công trình thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở.

g) Tham mưu thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành xây dựng theo quy định.

h) Tham mưu về các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các nội dung khác có liên quan đến lĩnh vực thủy lợi, đề điều, phòng, chống thiên tai, quản lý xây dựng công trình.

i) Tham gia công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật và người làm công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình; Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thuộc lĩnh vực phòng ngừa trách.

## 2.2. Về cấp nước sạch nông thôn:

a) Quyết định giao tổ chức quản lý hoặc phân cấp quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Kinh phí đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ công trình cấp nước sạch nông thôn do địa phương quản lý.

c) Chủ trì xây dựng phương án phát triển mạng lưới cấp nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển cấp nước sạch nông thôn trong quy hoạch tỉnh, quy hoạch thủy lợi và quy hoạch ngành quốc gia theo quy định của pháp luật.

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về phân cấp quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

e) Tổ chức thực hiện việc quản lý tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn, thống kê, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về cấp nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về quản lý, khai thác và bảo vệ, bảo đảm an toàn công trình cấp nước sạch nông thôn.

h) Bảo đảm cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt trong thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, ngập lụt, úng trên địa bàn tỉnh.

i) Chủ trì xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về cơ chế, chính sách, hướng dẫn thực hiện về phát triển cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

k) Tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực về công tác phòng, chống thiên tai.

2.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo Chi cục.

## **Điều 6. Các Hạt Quản lý đề**

1. Chức năng: Tham mưu giúp Chi cục Trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đề điều theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của phòng chuyên môn thuộc Chi cục.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

### 2.1. Nhiệm vụ trực tiếp quản lý bảo vệ đê điều bao gồm:

- a) Thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến tình trạng đê điều.
- b) Lập hồ sơ lưu trữ và cập nhật thường xuyên các dữ liệu về đê điều.
- c) Quản lý vật tư dự trữ chuyên dùng phục vụ công tác phòng, chống lũ, lụt, bão.
- d) Phát hiện, có biện pháp ngăn chặn kịp thời và kiến nghị xử lý hành vi vi phạm pháp luật về đê điều.
- e) Tổ chức hướng dẫn về kỹ thuật, nghiệp vụ đối với lực lượng quản lý đê nhân dân.

### g) Vận động tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và bảo vệ đê điều.

### 2.2. Nhiệm vụ tổ chức xử lý giờ đầu sự cố đê điều bao gồm:

- a) Tuần tra, phát hiện, báo cáo kịp thời tình trạng đê điều, các diễn biến hư hỏng, sự cố đê điều.
- b) Đề xuất phương án xử lý khẩn cấp giờ đầu sự cố đê điều.
- c) Trực tiếp tham gia xử lý và hướng dẫn kỹ thuật xử lý sự cố đê điều.
- d) Hướng dẫn xử lý kỹ thuật cho các lực lượng thực hiện nhiệm vụ hộ đê, phòng, chống lũ, lụt, bão.

### 2.3. Nhiệm vụ tham mưu, đề xuất về kỹ thuật, nghiệp vụ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về những vấn đề sau đây:

- a) Xây dựng kế hoạch tu bổ đê điều hằng năm.
- b) Phương án hộ đê, phòng, chống lũ, lụt, bão.
- c) Xử lý sự cố đê điều.
- d) Chuẩn bị vật tư dự trữ trong nhân dân phục vụ hộ đê, phòng, chống lũ, lụt, bão.

### e) Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về đê điều.

### 2.4. Giám sát việc xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa các công trình đê điều và các hoạt động có liên quan đến đê điều bao gồm:

- a) Kỹ thuật và tiến độ xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa đê điều từ mọi nguồn vốn đầu tư.
- b) Việc thực hiện các nội dung trong giấy phép của công trình được cấp phép xây dựng có liên quan đến an toàn đê điều.
- c) Quá trình xử lý vi phạm pháp luật về đê điều.

### 2.5. Tổ chức thực hiện việc sửa chữa nhỏ, duy tu, bảo dưỡng đê điều theo quy định của pháp luật.

### 2.6. Kiểm tra việc thi hành pháp luật về đê điều; phối hợp với thanh tra chuyên ngành đê điều trong việc thanh tra các vụ, việc về đê điều.

### 2.7. Các quyền hạn:

- a) Là thành viên chính thức trong Hội đồng nghiệm thu các công trình xây dựng, tu bổ, nâng cấp và kiên cố hóa đê điều thuộc mọi nguồn vốn.
- b) Lập biên bản vi phạm hành chính, buộc chấm dứt hành vi vi phạm và chuyển ngay đến người có thẩm quyền để tiến hành xử phạt.
- c) Được báo cáo vượt cấp đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong trường hợp khẩn cấp, có nguy cơ vỡ đê.

### 2.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, chỉ đạo của Lãnh đạo Chi cục.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Trưởng các phòng, hạt quản lý đê trực thuộc Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc cần điều chỉnh hoặc khi có văn bản của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, quản lý xây dựng công trình, Trưởng các phòng, hạt quản lý đê báo cáo Chi cục trưởng xem xét, đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết định./.